

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3349 /TCT-DNNCN
V/v triển khai giải quyết hồ
sơ đảm bảo hỗ trợ thực hiện
dịch vụ công đăng ký xe
toàn trình.

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trong thời gian qua, cơ quan thuế các cấp đã đạt được những kết quả tích cực trong công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người nộp thuế (NNT) nói chung và trong giải quyết thủ tục khai, nộp lệ phí trước bạ (LPTB) đối với ô tô, xe máy nói riêng; góp phần triển khai dịch vụ công trực tuyến, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa ngành Thuế và thực hiện các mục tiêu, chương trình quốc gia về chuyển đổi số.

Ngày 29/06/2024, Bộ Công an ban hành Thông tư số 28/2024/TT-BCA; theo đó sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 24/2023/TT-BCA quy định về đăng ký xe. Thực hiện Thông tư số 28/2024/TT-BCA, từ ngày 01/8/2024, Bộ Công an chính thức triển khai dịch vụ công trực tuyến “Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu” đối với xe sản xuất, lắp ráp trong nước cho công dân Việt Nam ở mức toàn trình, hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan nhà nước liên quan.

Nhằm đáp ứng yêu cầu đặt ra trong công tác quản lý nhà nước, đảm bảo hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến của các Bộ, ngành, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai, chỉ đạo các phòng và Chi cục Thuế tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp như sau:

1. Thực hiện nghiêm túc các chính sách, quy định về lệ phí trước bạ và quản lý thuế trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ khai LPTB của NNT; trong đó lưu ý:

a) Phân công Bộ phận tiếp nhận, giải quyết hồ sơ tại Chi cục Thuế thực hiện hỗ trợ NNT kê khai chính xác các chỉ tiêu trên Tờ khai 02/LPTB theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021. Đồng thời, chuẩn hóa công tác nhập dữ liệu tờ khai trên ứng dụng QLTB-NĐ đối với hồ sơ nộp trực tiếp tại CQT; đảm bảo xác định chính xác thông tin kiểu loại xe ô tô, xe máy trên cơ sở thông tin giấy tờ cơ quan đăng kiểm

cấp làm gốc theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021.

b) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc khai, nộp LPTB qua phương thức điện tử theo các công văn triển khai số 691/TCT-DNNCN ngày 13/3/2023 và 3027/TCT-DNNCN ngày 29/07/2020 của Tổng cục Thuế.

c) Tổng cục Thuế thực hiện nâng cấp ứng dụng QLTB-NĐ và Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thuế (Cổng TTĐT TCT) hỗ trợ thực hiện kiểm tra thông tin hóa đơn điện tử NNT kê khai trên tờ khai 02/LPTB. Theo đó, kể từ ngày 01/8/2024, hệ thống ứng dụng sẽ thực hiện truyền bổ sung thông tin hóa đơn điện tử cùng với dữ liệu điện tử nộp LPTB đã triển khai theo công văn số 3027/TCT-DNNCN ngày 29/7/2020 để hỗ trợ cơ quan đăng ký xe thực hiện dịch vụ công toàn trình “Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu”.

Để tiếp tục đảm bảo công tác trao đổi dữ liệu, phối hợp giải quyết thủ tục hành chính giữa cơ quan thuế và cơ quan đăng ký xe, trong quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ khai LPTB ô tô, xe máy, bộ phận giải quyết hồ sơ tại Chi cục Thuế lưu ý hướng dẫn NNT căn cứ hồ sơ thực tế để khai thông tin và nhập chính xác các chỉ tiêu thông tin trên tờ khai 02/LPTB trên ứng dụng bao gồm: *Mẫu số hoá đơn, Ký hiệu hoá đơn, Số hoá đơn và MST tổ chức, cá nhân chuyển nhượng tài sản* (lưu ý một số nội dung tại Phụ lục 01 kèm theo công văn này).

Bộ phận giải quyết hồ sơ khai LPTB tại Chi cục Thuế chịu trách nhiệm đảm bảo yếu tố bảo mật thông tin của NNT khi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2. Các Cục Thuế, Chi cục Thuế thực hiện tuyên truyền, thông báo tới các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh có hoạt động đại lý, kinh doanh ô tô, xe máy trên địa bàn quản lý tiếp tục tuân thủ các quy định tại Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ; trong đó lưu ý nội dung trên hóa đơn phải đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP. Trong quá trình quản lý, nếu phát hiện tổ chức, doanh nghiệp có các hành vi vi phạm về hóa đơn, chứng từ thì cơ quan thuế các cấp thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Chủ động phối hợp với các chi nhánh, điểm giao dịch của các ngân hàng thương mại, chi nhánh Kho bạc Nhà nước trên địa bàn để ghi nhận, hạch toán đầy đủ và kịp thời dữ liệu điện tử của chứng từ nộp tiền vào NSNN của NNT, đảm bảo tự động truyền nhận dữ liệu nộp lệ phí trước bạ cho cơ quan đăng ký xe khai thác dữ liệu phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính liên quan.

4. Tích cực triển khai, xây dựng các giải pháp hỗ trợ người nộp thuế trong quá trình giải quyết thủ tục khai, nộp lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy trên địa bàn; tuyên truyền các quy định về chính sách và quản lý thuế, đảm bảo người dân và doanh nghiệp nắm bắt đầy đủ, tạo điều kiện cho NNT thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước (NSNN) trong quá trình đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản.

Trong quá trình triển khai thực hiện, mọi vướng mắc đề nghị liên hệ với các đầu mối:

- Hỗ trợ nghiệp vụ: Đ/c Lê An, địa chỉ thư điện tử: lan01@gdt.gov.vn, số điện thoại: 024.39.712.555 (máy lẻ: 4210);

- Hỗ trợ kỹ thuật:

+ Hỗ trợ triển khai từ 01/8 – 31/8/2024: Đ/c Vũ Việt An, địa chỉ thư điện tử: vvan@gdt.gov.vn, số điện thoại: 024.37.689.679 (máy lẻ: 6115)

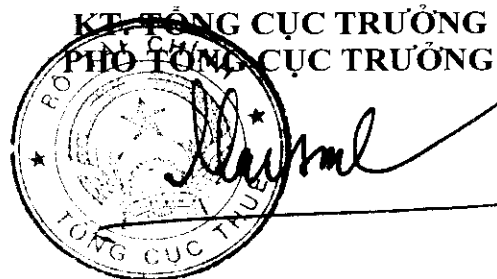
+ Hỗ trợ triển khai từ 01/9/2024: Cục Thuế truy cập hệ thống quản lý yêu cầu hỗ trợ service desk (<https://hotro.gdt.gov.vn>) hoặc liên hệ bộ phận hỗ trợ qua email Nhóm hỗ trợ ứng dụng địa phương: nhomhtuddp@gdt.gov.vn.

Tổng cục Thuế thông báo đề Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương biết và nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để b/c);
- Các đơn vị thuộc BCA: Cục CSGT, Văn phòng Bộ (để p/h);
- Cục THPTK – BTC (để theo dõi);
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế (để b/c);
- Các Vụ/Cục/đơn vị thuộc TCT: QLRR, CNTT, PC (để p/h);
- Công TTĐT TCT;
- Lưu: VT, DNNCN (2b).

(67;11)



Mai Sơn

Phụ lục 01
HƯỚNG DẪN KÊ KHAI CÁC CHỈ TIÊU TRÊN TỜ KHAI 02/LPTB
PHỤC VỤ TRAO ĐỔI DỮ LIỆU HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ VỚI CƠ QUAN
ĐĂNG KÝ XE

(Kèm theo Công văn số 33.49/TCT-DNNCN ngày 30/7/2024 của Tổng cục Thuế)

Trong quá trình thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ khai lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy; để đảm bảo trao đổi dữ liệu với cơ quan đăng ký xe đối với hồ sơ có hóa đơn điện tử, cơ quan thuế lưu ý hướng dẫn NNT kê khai một số chỉ tiêu trên tờ khai 02/LPTB.

1. Đối với một số chỉ tiêu liên quan đến hóa đơn điện tử

Các chỉ tiêu liên quan đến hóa đơn điện tử trên tờ khai 02/LPTB cần đảm bảo đúng quy định tại Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19 tháng 10 năm 2020 và Điều 4 Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2021, cụ thể:

- *Chỉ tiêu số 15. Mẫu số hóa đơn:* Ký hiệu mẫu số hóa đơn điện tử là ký tự có một chữ số tự nhiên là các số tự nhiên 1, 2, 3, 4, 5, 6 để phản ánh loại hóa đơn điện tử

- *Chỉ tiêu số 16. Ký hiệu hóa đơn:* Ký hiệu hóa đơn điện tử là nhóm 6 ký tự gồm cả chữ viết và chữ số thể hiện ký hiệu hóa đơn điện tử để phản ánh các thông tin về loại hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế hoặc hóa đơn điện tử không mã, năm lập hóa đơn, loại hóa đơn điện tử được sử dụng. Ký tự đầu tiên là một (01) chữ cái được quy định là C hoặc K.

Tại bản thể hiện, ký hiệu hóa đơn điện tử và ký hiệu mẫu số hóa đơn điện tử được thể hiện ở phía trên bên phải của hóa đơn (hoặc ở vị trí dễ nhận biết).

- *Chỉ tiêu số 17. Số hóa đơn:* Số hóa đơn là số thứ tự được thể hiện trên hóa đơn khi người bán lập hóa đơn. Số hóa đơn được ghi bằng chữ số Ả-rập có tối đa 8 chữ số, bắt đầu từ số 1 vào ngày 01/01 hoặc ngày bắt đầu sử dụng hóa đơn và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm có tối đa đến số 99 999 999.

Ví dụ: Trên bản giấy chuyển đổi từ hóa đơn điện tử, ký hiệu được thể hiện ở góc bên phải có nội dung “Ký hiệu: 1C22TAA”; Số được thể hiện ở góc bên phải có nội dung “Số: 00000023” thì thực hiện kê khai một số chỉ tiêu trên tờ khai 02/LPTB như sau:

15. Mẫu số hóa đơn: 1

16. Ký hiệu hóa đơn: C22TAA

17. Số hóa đơn: 23

2. Đối với các chỉ tiêu khác trên tờ khai 02/LPTB

Thực hiện kê khai như hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021, đảm bảo chính xác, đầy đủ và đúng quy định./